

### MỤC TIÊU

- Củng cố kiến thức về lịch sử thế giới từ 1945 - 2000 và lịch sử Việt Nam từ 1919 - 1954.
- Rèn luyện các kỹ năng giải thích, phân tích, đánh giá, liên hệ các sự kiện, vấn đề lịch sử thông qua luyện tập các dạng câu hỏi từ cơ bản đến nâng cao.

Tổng số câu	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
40 câu	17	14	6	3

**Câu 1:** Năm 1919, Nguyễn Ái Quốc gửi đến Hội nghị Vécxai Bản yêu sách của nhân dân An Nam đòi Chính phủ Pháp thừa nhận quyền

- A. tự do. B. độc lập. C. chủ quyền. D. thống nhất.

**Câu 2:** Giai cấp công nhân Việt Nam có nguồn gốc xuất thân chủ yếu từ

- A. những nông dân bị tước đoạt ruộng đất.  
B. tầng lớp tiểu tư sản bị phá sản, chèn ép.  
C. một bộ phận tư sản dân tộc bị phá sản.  
D. thợ thủ công bị phá sản, thất nghiệp.

**Câu 3:** Thực hiện chiến lược phát triển kinh tế hướng nội (từ thập niên 50 – 60 của thế kỷ XX) nhóm 5 nước sáng lập ASEAN đã đạt được thành tựu nào dưới đây?

- A. Tỷ trọng công nghiệp cao hơn nông nghiệp trong nền kinh tế.  
B. Đáp ứng được những nhu cầu cơ bản của nhân dân trong nước.  
C. Tốc độ tăng trưởng kinh tế khá cao, trở thành “con rồng kinh tế”.  
D. Mậu dịch đối ngoại tăng trưởng nhanh, xuất khẩu tăng mạnh.

**Câu 4:** Năm 1949, lịch sử thế giới ghi nhận thành tựu nào của đất nước Liên Xô?

- A. Thực hiện thành công nhiều kế hoạch dài hạn.  
B. Lần đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo.  
C. Phá vỡ thế độc quyền về vũ khí nguyên tử của Mỹ.  
D. Đập tan âm mưu gây tranh lạnh của Mỹ.

**Câu 5:** Trong chính sách đối ngoại, ngay sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, Mỹ triển khai

- A. chính sách lảng giềng thân thiện. B. Chiến lược toàn cầu.  
C. chiến lược “Cam kết và mở rộng”. D. đạo luật trung lập.

**Câu 6:** Điều không phải là đặc điểm của cuộc mạng khoa học - công nghệ?

- A. Diễn ra với quy mô, nội dung và nhịp điệu chưa từng thấy.  
B. Khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.

- C. Đem lại những tiến bộ phi thường, những thành tựu kì diệu.
- D. Mọi phát minh kĩ thuật đều bắt nguồn từ sản xuất.

**Câu 7:** Năm 1925, tiểu tư sản Việt Nam tổ chức hoạt động nào sau đây?

- A. Thành lập Đảng Lập hiến.
- B. Chống độc quyền cảng Sài Gòn.
- C. Đòi chấn hưng nội hóa, bài trừ ngoại hóa.
- D. Đòi trả tự do cho Phan Bội Châu.

**Câu 8:** Chính sách nào sau đây không phải do chính quyền Xô viết Nghệ - Tĩnh (Việt Nam, 1930 - 1931) ban hành?

- A. Thành lập chính phủ dân chủ tự do của công - nông.
- B. Xóa bỏ các tập tục lạc hậu, xây dựng đời sống mới.
- C. Chia ruộng đất cho dân cày nghèo, bãi bỏ các thuế vô lý.
- D. Thực hiện những quyền tự do dân chủ cho người dân.

**Câu 9:** Tháng 2-1925, Nguyễn Ái Quốc lựa chọn, giác ngộ một số thanh niên tích cực trong Tâm tâm xã để thành lập tổ chức nào dưới đây?

- A. Cộng sản đoàn.
- B. Tân Việt Cách mạng đảng.
- C. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên.
- D. Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 10:** Nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam được xác định trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) do Nguyễn Ái Quốc khởi thảo là 1

- A. đánh đổ đế quốc Pháp, phong kiến và tư sản phản cách mạng.
- B. đánh bại địa chủ phong kiến, làm cách mạng thổ địa và giải phóng.
- C. thực hiện trước nhiệm vụ dân tộc, sau đó làm cách mạng ruộng đất.
- D. đánh đuổi giặc Pháp, đánh đổ ngòi vua, thiết lập dân quyền.

**Câu 11:** Để củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân trong cuộc kháng chiến chống Pháp, năm 1951, Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt đã thống nhất thành

- A. Mặt trận dân chủ Việt Nam.
- B. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- C. Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.
- D. Mặt trận Liên hiệp quốc dân Việt Nam.

**Câu 12:** Đảng Cộng sản Đông Dương xác định kẻ thù trong giai đoạn cách mạng 1939 - 1945 là

- A. bọn phản động thuộc địa.
- B. đế quốc và phát xít.
- C. thực dân phong kiến.
- D. thực dân Pháp và tay sai.

**Câu 13:** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (3 - 1936) không xác định nhiệm vụ

- A. chống phát xít và chống chiến tranh đế quốc.
- B. đấu tranh đòi quyền tự do, dân sinh, dân chủ.
- C. giải phóng toàn dân tộc là nhiệm vụ tiên quyết.
- D. chống bọn phản động thuộc địa và bọn tay sai.

**Câu 14:** Ngày 13 - 8 - 1945, ngay khi nhận được những thông tin về việc Nhật Bản sắp đầu hàng quân Đồng minh, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh lập tức thành lập cơ quan nào?

- A. Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc.                      B. Ủy ban lâm thời Khu giải phóng.  
C. Ủy ban Quân sự cách mạng Bắc Kỳ.                D. Ủy ban Dân tộc giải phóng miền Nam.

**Câu 15:** Lực lượng nào dọn đường, tiếp tay cho thực dân Pháp quay trở lại xâm lược Việt Nam sau khi cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công?

- A. Đế quốc Anh.    B. Việt Quốc, Việt Cách.  
C. Quân Nhật đang chờ giải giáp.                    D. Trung Hoa dân quốc.

**Câu 16:** Tối ngày 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến và công nhân nhà máy điện Yên Phụ (Hà Nội) phá máy, tắt điện – là sự kiện đánh dấu

- A. mở đầu cho cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp.  
B. Pháp đã chính thức nổ súng xâm lược Việt Nam lần thứ hai.  
C. Trung ương và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã về Việt Bắc an toàn.  
D. Kế hoạch đánh nhanh, thắng nhanh của Pháp đã thất bại.

**Câu 17:** Trong chiến dịch Điện Biên Phủ (1954), quân đội Việt Nam đánh Pháp bằng việc

- A. trí tuệ thắng vũ khí hiện đại.                      B. lấy lực thắng thế.  
C. hiệp đồng các binh chủng.                        D. lấy ít địch nhiều.

**Câu 18:** Cuộc Chiến tranh lạnh do Mỹ phát động (1947 - 1989) chủ yếu nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Khẳng định vị trí siêu cường số một của nước Mỹ.  
B. Dùng sức mạnh quân sự can thiệp vào các nước.  
C. Chống lại Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.  
D. Sự giao lưu, hợp tác quốc tế ngày càng được mở rộng.

**Câu 19:** Ý nghĩa then chốt của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ nửa sau thế kỷ XX là gì?

- A. Thay đổi một cách cơ bản các nhân tố sản xuất.  
B. Tạo ra khối lượng sản phẩm hàng hóa khổng lồ.  
C. Đưa loài người chuyển sang nền văn minh trí tuệ.  
D. Sự giao lưu, hợp tác quốc tế ngày càng mở rộng.

**Câu 20:** Với tác động từ cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp (1919 – 1929), nền kinh tế Việt Nam

- A. có điều kiện phát triển độc lập với kinh tế Pháp.  
B. có sự chuyển biến rất nhanh và mạnh về cơ cấu.  
C. có đủ khả năng cạnh tranh với nền kinh tế Pháp.  
D. phổ biến vẫn trong tình trạng nghèo nàn, lạc hậu.

**Câu 21:** Trong bối cảnh thế giới bị phân chia làm “hai cực”, “hai phe”, nguyên tắc hoạt động nào được xem là có ý nghĩa thực tiễn nhất đối với tổ chức Liên hợp quốc?

- A. Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.  
B. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước thành viên.  
C. Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kỳ quốc gia nào trên thế giới.  
D. Chung sống hòa bình và sự nhất trí giữa năm nước lớn trong Hội đồng Bảo an.

**Câu 22:** Sự thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) tháng 8-1967 có ý nghĩa

- A. mở ra thời kỳ phát triển mới của các quốc gia trong khu vực.

- B. tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác toàn diện giữa các nước.
- C. tạo cơ sở cho quá trình hợp tác giữa các nước trong khu vực.
- D. đánh dấu thời kỳ hội nhập của tất cả các nước trong khu vực.

**Câu 23:** Một trong những nguyên nhân khác biệt dẫn đến sự phát triển kinh tế Mỹ so với Nhật Bản và Tây Âu là gì?

- A. Các công ty Mỹ có trình độ tập trung tư bản cao và cạnh tranh lớn.
- B. Đất nước có nguồn tài nguyên phong phú, trình độ dân trí cao.
- C. Nước Mỹ biết tận dụng tốt yếu tố chiến tranh thế giới để làm giàu.
- D. Người lao động nước Mỹ có trình độ khoa học – kĩ thuật rất cao.

**Câu 24:** Việc Nguyễn Ái Quốc đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin (7- 1920) không có ý nghĩa nào dưới đây?

- A. Tìm thấy được con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam.
- B. Mở đường giải quyết khủng hoảng về đường lối cứu nước.
- C. Đánh dấu kết thúc hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc.
- D. Chấm dứt hoàn toàn khủng hoảng về đường lối cứu nước.

**Câu 25:** Một trong những nguyên nhân dẫn đến Nhật đảo chính Pháp ở Đông Dương vào 9 - 3 - 1945 là gì?

- A. Pháp không tuân thủ các điều khoản đã kí kết với Nhật.
- B. Pháp ráo riết hoạt động, chờ thời cơ phản công Nhật.
- C. Nhật bị Đồng minh đánh bại nên trả thù thực dân Pháp.
- D. Nhật đang giành thắng lợi ở châu Á - Thái Bình Dương.

**Câu 26:** Lực lượng vũ trang có vai trò như thế nào đối với thành công của cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Lực lượng xung kích trong cuộc Tổng khởi nghĩa.
- B. Lực lượng chiếm đa số trong cuộc Tổng khởi nghĩa.
- C. Lực lượng hỗ trợ và bảo vệ lực lượng chính trị.
- D. Lực lượng quyết định thắng lợi của Tổng khởi nghĩa.

**Câu 27:** Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam đã góp phần vào chiến thắng chủ nghĩa phát xít của nhân dân thế giới là vì đã

- A. lật đổ chế độ phong kiến và nền thống trị của Nhật.
- B. lập ra nhà nước công - nông đầu tiên ở Đông Nam Á.
- C. lật đổ nền thống trị của phát xít Nhật ở Việt Nam.
- D. lật đổ chế độ phong kiến và nền thống trị của Pháp, Nhật.

**Câu 28:** Vào năm 1953, Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava với mục tiêu cao nhất là

- A. khóa chặt biên giới giữa hai nước Việt – Trung.
- B. siết chặt vòng vây, cô lập căn cứ địa Việt – Bắc.
- C. mở rộng và quốc tế hóa chiến tranh.
- D. xoay chuyển tình thế chiến tranh có lợi cho Pháp.

**Câu 29:** Năm 1941, Nguyễn Ái Quốc khi mới về nước để trực tiếp lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam đã chọn Cao Bằng làm nơi dừng chân đầu tiên, vì đó là

- A. quần chúng cách mạng sẵn sàng hi sinh để đấu tranh.
- B. bọn đế quốc xâm lược có nhiều sơ hở, không quan tâm.
- C. các lực lượng chính trị, vũ trang đã vào vị trí sẵn sàng.
- D. có phong trào cách mạng tốt, cùng địa hình hiểm yếu.

**Câu 30:** Tư tưởng cốt lõi trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) là

- A. nhiệm vụ chiến lược của cách mạng.
- B. mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam với thế giới.
- C. lực lượng chủ yếu tham gia cách mạng.
- D. giai cấp lãnh đạo cách mạng, hình thức đấu tranh.

**Câu 31:** Điểm chung trong nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc (1945), Định ước Henxinki (8 - 1975) và Hiệp ước Bali (2 - 1976) là gì?

- A. Tăng cường hỗ trợ nhân đạo cho các nước đang phát triển.
- B. Giải quyết các tranh chấp thông qua biện pháp hòa bình.
- C. Thúc đẩy nhanh việc hợp tác về kinh tế, văn hóa, giáo dục.
- D. Duy trì nền hòa bình và an ninh trên phạm vi toàn thế giới.

**Câu 32:** Từ sau Chiến tranh lạnh, hình thức chủ yếu trong cuộc cạnh tranh giữa các cường quốc là

- A. xây dựng sức mạnh tổng hợp của quốc gia.
- B. chạy đua vũ trang và khẳng định sức mạnh quân sự.
- C. vừa mở rộng hợp tác vừa cạnh tranh quyết liệt.
- D. tập trung nghiên cứu và áp dụng khoa học - công nghệ.

**Câu 33:** Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã hoàn thành sứ mệnh lịch sử sau sự kiện nào dưới đây?

- A. Làm phân hóa được tổ chức chính trị Tân Việt cách mạng đảng.
- B. Đông Dương Cộng sản liên đoàn, An Nam cộng sản đảng ra đời.
- C. Tạo tiền đề trực tiếp đưa tới việc ra đời một chính đảng thống nhất.
- D. Ba tổ chức cộng sản của Việt Nam ra đời và hoạt động thống nhất.

**Câu 34:** Các chiến dịch của bộ đội chủ lực Việt Nam trong cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 - 1954) đều

- A. kết hợp đánh du kích, phục kích với đánh công kiên, chính quy.
- B. nhằm giữ vững quyền chủ động trên chiến trường chính (Bắc Bộ).
- C. có bước phát triển về hướng tiến công chủ yếu trên chiến trường.
- D. từng bước làm phá sản kế hoạch đánh nhanh, thắng nhanh của Pháp.

**Câu 35:** Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam thắng lợi dựa trên nhân tố nào?

- A. Các lực lượng trung gian đã ngã hẳn về phía cách mạng
- B. Điều kiện chủ quan và khách quan đều thuận lợi.
- C. Sự chuẩn bị chu đáo và quyết tâm giành chính quyền.
- D. Các tầng lớp nhân dân sẵn sàng đứng lên giành chính quyền.

**Câu 36:** Mục tiêu hàng đầu của quân dân Việt Nam khi mở các cuộc tiến công quân Pháp trong Đông - Xuân 1953 - 1954 và chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) là gì?

- A. Đưa cuộc kháng chiến tiến lên thắng lợi.
- B. Đập tan cơ quan đầu não của quân Pháp.
- C. Buộc đối phương phải phân tán binh lực.
- D. Tạo ra điều kiện thuận lợi cho đàm phán.

**Câu 37:** Hiệp định Giơnevơ (1954) về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết là sự phản ánh đầy đủ

- A. mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam với phong trào giải phóng dân tộc thế giới.
- B. mối quan hệ giữa thắng lợi của quân dân Việt Nam và xu thế chung của thế giới.
- C. tương quan lực lượng giữa quân đội nhân dân Việt Nam và quân đội Pháp.
- D. tương quan lực lượng giữa các bên tham gia hội nghị trong quá trình đàm phán.

**Câu 38:** Thực tiễn các Hội nghị của Đảng Cộng sản Đông Dương (1939 - 1945) và thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 cho thấy, tính chất điển hình của cuộc cách mạng này là

- A. giải phóng dân tộc.
- B. cách mạng vô sản.
- C. cách mạng vô sản kiểu mới.
- D. cách mạng xã hội chủ nghĩa.

**Câu 39:** Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở các nước Á, Phi, Mỹ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai đã

- A. làm sụp đổ hoàn toàn chế độ phân biệt chủng tộc (A-pác-thai) ở châu Phi.
- B. góp phần làm thất bại tham vọng thiết lập trật tự thế giới đơn cực của Mĩ.
- C. làm cho chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới, lan rộng từ Âu sang Á.
- D. làm cho chủ nghĩa thực dân cũ cùng hệ thống thuộc địa của nó có bản tan rã.

**Câu 40:** Nội dung nào sau đây mang tính đặc thù về quy luật ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Lực lượng ban đầu tiếp thu chủ nghĩa Mác - Lênin không phải là công nhân.
- B. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa chủ nghĩa Mác - Lênin và phong trào công nhân.
- C. Giai cấp công nhân Việt Nam ra đời sớm và sớm có tinh thần đấu tranh triệt để
- D. Phong trào yêu nước là cơ sở ban đầu trong quá trình ra đời của Đảng cộng sản.

-----**HẾT**-----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm

## **ĐÁP ÁN**

<b>1-A</b>	<b>2-A</b>	<b>3-B</b>	<b>4-C</b>	<b>5-B</b>	<b>6-D</b>	<b>7-D</b>	<b>8-A</b>	<b>9-A</b>	<b>10-A</b>
<b>11-D</b>	<b>12-B</b>	<b>13-C</b>	<b>14-A</b>	<b>15-A</b>	<b>16-A</b>	<b>17-C</b>	<b>18-C</b>	<b>19-A</b>	<b>20-D</b>
<b>21-D</b>	<b>22-C</b>	<b>23-C</b>	<b>24-D</b>	<b>25-B</b>	<b>26-A</b>	<b>27-C</b>	<b>28-D</b>	<b>29-D</b>	<b>30-A</b>
<b>31-B</b>	<b>32-A</b>	<b>33-C</b>	<b>34-C</b>	<b>35-B</b>	<b>36-A</b>	<b>37-B</b>	<b>38-A</b>	<b>39-D</b>	<b>40-D</b>

## **HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**

### **Câu 1 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 81.

**Cách giải:**

Năm 1919, Nguyễn Ái Quốc gửi đến Hội nghị Vécxai Bản yêu sách của nhân dân An Nam đòi Chính phủ Pháp thừa nhận quyền tự do, dân chủ, quyền bình đẳng và quyền tự quyết của dân tộc Việt Nam.

**Chọn A.**

### **Câu 2 (NB):**

**Phương pháp:**

SGK Lịch sử 11, trang 139.

**Cách giải:**

Giai cấp công nhân Việt Nam có nguồn gốc xuất thân chủ yếu từ những nông dân bị tước đoạt ruộng đất.

**Chọn A.**

### **Câu 3 (NB):**

**Phương pháp:**

SGK Lịch sử 12, trang 29.

**Cách giải:**

Thực hiện chiến lược phát triển kinh tế hướng nội (từ thập niên 50 – 60 của thế kỷ XX) nhóm 5 nước sáng lập ASEAN đã đạt được thành tựu là sản xuất đã đáp ứng được những nhu cầu cơ bản của nhân dân trong nước.

**Chọn B.**

### **Câu 4 (NB):**

**Phương pháp:**

SGK Lịch sử 12, trang 11.

**Cách giải:**

Năm 1949, lịch sử thế giới ghi nhận thành tựu chế tạo thành công bom nguyên tử, vỡ thế độc quyền về vũ khí nguyên tử của Mỹ của Liên Xô.

**Chọn C.**

**Câu 5 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 44.

**Cách giải:**

Trong chính sách đối ngoại, ngay sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, Mỹ triển khai chiến lược toàn cầu với tham vọng làm bá chủ thế giới.

**Chọn B.**

**Câu 6 (TH):**

**Phương pháp:**

SGK Lịch sử 12, trang 66 – 67, suy luận.

**Cách giải:**

- Nội dung các phương án A, B, C là đặc điểm của cuộc mạng khoa học - công nghệ. - Nội dung phương án D là đặc điểm của cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật ở thế kỉ XVIII.

**Chọn D.**

**Câu 7 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 80.

**Cách giải:**

Năm 1925, tiểu tư sản Việt Nam tổ chức hoạt động đòi trả tự do cho Phan Bội Châu.

**Chọn D.**

**Câu 8 (NB):**

**Phương pháp:**

SGK Lịch sử 12, trang 93 – 94.

**Cách giải:**

Thành lập chính phủ dân chủ tự do của công - nông không phải là chính sách do chính quyền Xô viết Nghệ - Tĩnh ban hành.

**Chọn A.**

**Câu 9 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 83.

**Cách giải:**

Tháng 2-1925, Nguyễn Ái Quốc lựa chọn, giác ngộ một số thanh niên tích cực trong Tâm tâm xã để thành lập tổ chức Cộng sản đoàn.

**Chọn A.**

**Câu 10 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 88.

**Cách giải:**



Nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam được xác định trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) do Nguyễn Ái Quốc khởi thảo là đánh đổ đế quốc Pháp, phong kiến và tư sản phản cách mạng.

**Chọn A.**

**Câu 11 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 141.

**Cách giải:**

Để củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân trong cuộc kháng chiến chống Pháp, năm 1951, Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt đã thống nhất thành Mặt trận Liên hiệp quốc dân Việt Nam (Mặt trận Liên Việt).

**Chọn D.**

**Câu 12 (TH):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 104, 109, suy luận.

**Cách giải:**

Yêu cầu số một của cách mạng Việt Nam giai đoạn 1939 – 1945 là giành độc lập dân tộc → Đảng Cộng sản Đông Dương xác định kẻ thù trong giai đoạn cách mạng 1939 - 1945 là chống thực dân Pháp và phát xít Nhật.

**Chọn B.**

**Câu 13 (NB):**

**Phương pháp:**

SGK Lịch sử 12, trang 99 – 100.

**Cách giải:**

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương 7 - 1936) không xác định nhiệm vụ giải phóng toàn dân tộc là nhiệm vụ tiên quyết.

**Chọn C.**

**Câu 14 (NB):**

**Phương pháp:**

SGK Lịch sử 12, trang 115.

**Cách giải:**

Ngày 13 - 8 - 1945, ngay khi nhận được những thông tin về việc Nhật Bản sắp đầu hàng quân Đồng minh, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh lập tức thành lập Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc.

**Chọn A.**

**Câu 15 (NB):**

**Phương pháp:**

SGK Lịch sử 12, trang 121.

**Cách giải:**

Thực dân Anh đã dọn đường, tiếp tay cho thực dân Pháp quay trở lại xâm lược Việt Nam sau khi cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công.

**Chọn A.**

**Câu 16 (NB):**

**Phương pháp:**

SGK Lịch sử 12, trang 130.

**Cách giải:**

Tối ngày 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến và công nhân nhà máy điện Yên Phụ (Hà Nội) phá máy, tắt điện- là sự kiện đánh dấu mở đầu cho cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp.

**Chọn A.**

**Câu 17 (TH):**

**Phương pháp:**

SGK Lịch sử 12, trang 150, suy luận.

**Cách giải:**

**A loại** vì át cũng áp dụng vũ khí hiện đại trong chiến dịch này.

**B loại** vì ta đang nắm quyền chủ động trên chiến trường còn Pháp đang ở thế bị động, sa lầy trong chiến tranh.

**C chọn** vì nghệ thuật quân sự được sử dụng trong chiến dịch Điện Biên Phủ là đánh hiệp đồng binh chủng quy mô lớn.

**D loại** vì lực lượng quân ta tham chiến gấp khoảng 3 lần quân Pháp.

**Chọn C.**

**Câu 18 (NB):**

**Phương pháp:**

SGK Lịch sử 12, trang 59.

**Cách giải:**

Cuộc Chiến tranh lạnh do Mĩ phát động (1947 - 1989) chủ yếu nhằm mục đích chống lại Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

**Chọn C.**

**Câu 19 (VD):**

**Phương pháp:**

Phân tích các phương án.

**Cách giải:**

**A chọn** vì các nhân tố sản xuất ở đây bao gồm: người lao động, công cụ sản xuất, trao đổi hàng hóa. Cách mạng khoa học kỹ thuật càng phát triển thì càng yêu cầu người lao động phải nâng cao trình độ để có thể sử dụng máy móc để sản xuất. Công cụ sản xuất không phải chỉ có máy dệt bằng hơi nước nữa mà còn có nhiều loại máy móc chạy bằng điện, ánh sáng mặt trời,...đây là ý nghĩa then chốt của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ nửa sau thế kỷ XX.

**B, D loại** vì đây là kết quả, tác động của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ nửa sau thế kỷ XX.

**C loại** vì đây là ý nghĩa lớn nhất của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ nửa sau thế kỷ XX.

**Chọn A.**

**Câu 20 (NB):**

**Phương pháp:**

SGK Lịch sử 12, trang 77 – 78.

**Cách giải:**

Với tác động từ cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp (1919 – 1929), nền kinh tế Việt Nam phổ biến vẫn trong tình trạng nghèo nàn, lạc hậu.

**Chọn D.**

**Câu 21 (VDC):**

**Phương pháp:**

Dựa vào bối cảnh, diễn biến của Chiến tranh lạnh để phân tích các phương án.

**Cách giải:**

**A, C loại** vì xét ví dụ về việc Mĩ can thiệp vào cuộc chiến tranh ở Việt Nam ta thấy: Việt Nam không thực hiện được quyền tự quyết dân tộc sau khi Hiệp định Giơnevơ được kí kết do có sự can thiệp của Mĩ. Bên cạnh đó, sự can thiệp của Mĩ vào Việt Nam cũng vi phạm nguyên tắc “Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kỳ nước nào” của Liên hợp quốc.

**B loại** vì nguyên tắc “Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước” là áp dụng đối với tất cả các nước trên thế giới chứ không phải chỉ áp dụng cho các nước thành viên” như phương án này đã nêu.

**D chọn** vì trong Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc thì các nước TBCN chiếm 3 ghế và các nước XHCN chiếm 2 ghế. Nếu không có nguyên tắc “Chung sống hòa bình và sự nhất trí giữa năm nước lớn trong Hội đồng Bảo an” thì mọi quyết định của Hội đồng Bảo an sẽ bị các nước TBCN thao túng.

**Chọn D.**

**Câu 22 (TH):**

**Phương pháp:**

SGK Lịch sử 12, trang 29, 31, suy luận.

**Cách giải:**

**A, D loại** vì Đông Timo chưa gia nhập ASEAN nên không thể nói rằng sự thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) tháng 8-1967 đánh dấu thời kỳ hội nhập của tất cả các nước trong khu vực hay mở ra thời kỳ phát triển mới của các quốc gia trong khu vực.

**B loại** và các nước ASEAN chỉ hợp tác trên 1 số lĩnh vực là hợp tác phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và hiện nay có thêm hợp tác quốc phòng - an ninh chứ không phải toàn diện trên mọi lĩnh vực.

**C chọn** vì sự thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) tháng 8-1967 đã tạo cơ sở cho quá trình hợp tác giữa các nước trong khu vực. Hiện nay, ASEAN đã phát triển từ 5 lên 10 nước thành viên và trở thành một cộng đồng vững mạnh, có vai trò, vị trí quan trọng trong khu vực và trên thế giới.

**Chọn C.**

**Câu 23 (VDC):**

**Phương pháp:**

Dựa vào nguyên nhân phát triển kinh tế của Mĩ (SGK Lịch sử 12, trang 42), của Tây Âu (SGK Lịch sử 12, trang 47 – 48) và của Nhật Bản (SGK Lịch sử 12, trang 55) để so sánh.

**Cách giải:**

**A loại** vì các công ty của Tây Âu và Nhật Bản cũng có trình độ tập trung tư bản cao và cạnh tranh lớn.

**B loại** vì Tây Âu cũng có nguồn tài nguyên phong phú, trình độ dân trí cao

**C chọn** vì Mĩ làm giàu nhờ buôn bán vũ khí trong hai cuộc chiến tranh thế giới còn Tây Âu và Nhật Bản thì không có điều này.

**D loại** vì người lao động ở Tây Âu và Nhật Bản cũng có trình độ khoa học – kĩ thuật rất cao.

**Chọn C.**

**Câu 24 (TH):**

**Phương pháp:**

SGK Lịch sử 12, trang 81, suy luận.

**Cách giải:**

- Nội dung các phương án A, B, C là ý nghĩa của việc Nguyễn Ái Quốc đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin (7- 1920).

- Nội dung phương án D không phải là ý nghĩa của việc Nguyễn Ái Quốc đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin (7- 1920) bởi vì sự kiện Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đầu năm 1930 mới là sự kiện đánh dấu sự chấm dứt hoàn toàn khủng hoảng về đường lối cứu nước.

**Chọn D.**

**Câu 25 (TH):**

**Phương pháp:**

SGK Lịch sử 12, trang 112, suy luận.

**Cách giải:**

Ở mặt trận châu Á – Thái Bình Dương, quân Đồng minh giáng cho quân Nhật những đòn nặng nề. Ở Đông Dương, lực lượng quân Pháp theo phái Đờ Gôn ráo riết hoạt động, chờ thời cơ phản công quân Nhật. Mâu thuẫn Pháp – Nhật ngày càng trở nên gay gắt – để tránh bị quân Pháp đâm sau lưng thì quân Nhật đã hành động trước ngày 9/3/1945, Nhật đảo chính Pháp và độc chiếm Đông Dương.

**Chọn B.**

**Câu 26 (VD):**

**Phương pháp:** Phân tích các phương án.

**Cách giải:**

**A chọn** vì lực lượng vũ trang đóng vai trò nòng cốt, xung kích, hỗ trợ lực lượng chính trị.

**B loại** vì lực lượng chính trị của quần chúng chiếm đa số.

**C loại** vì lực lượng vũ trang có hạn nên chỉ có thể hỗ trợ chứ không thể bảo vệ hết được lực lượng chính trị.

**D loại** vì lực lượng chính trị giữ vai trò quyết định.

**Chọn A.**

**Câu 27 (TH):**

**Phương pháp:**

SGK Lịch sử 12, trang 112, 118, suy luận.

**Cách giải:**

Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam đã góp phần vào chiến thắng chủ nghĩa phát xít của nhân dân thế giới là vì đã lật đổ nền thống trị của phát xít Nhật ở Việt Nam.

**Chọn C.**

**Câu 28 (TH):**

**Phương pháp:**

Suy luận, loại trừ phương án.

**Cách giải:**

**A, B loại** nội dung của các phương án này không phải là mục tiêu của Pháp khi đề ra kế hoạch Nava.

**C loại** vì đây là âm mưu của Mĩ.

**D chọn** vì sau 8 năm chiến tranh, Pháp ngày càng sa lầy trong cuộc chiến tranh Việt Nam và kế hoạch Nava là nỗ lực cao nhất của quân Pháp với sự hỗ trợ, giúp đỡ của Mĩ nhằm giành 1 chiến thắng quyết định để xoay chuyển cục diện chiến tranh theo hướng có lợi cho Pháp.

**Chọn D.**

**Câu 29 (TH):**

**Phương pháp:** Suy luận, loại trừ phương án.

**Cách giải:**

**A loại** vì ở nhiều nơi khác, quần chúng cũng sẵn sàng hi sinh để đấu tranh.

**B loại** vì cũng có nhiều nơi khác mà quân Pháp không quan tâm.

**C loại** vì sau khi chọn Cao Bằng làm nơi xây dựng căn cứ địa thì lực lượng vũ trang mới được thành lập. **D chọn** vì Cao Bằng là nơi có phong trào cách mạng tốt, cùng địa hình hiểm yếu.

Cụ thể:

- Phong trào các mạng ở Cao Bằng: nhân dân Cao Bằng có truyền thống yêu nước, chống ngoại xâm; đây là nơi sớm có tổ chức cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập ngày 3-2-1930, chi bộ Đảng đầu tiên của Cao Bằng thành lập sau đó ngày 1-4-1930. Cho đến cuối những năm 30 của thế kỷ XX, phong trào cách mạng ở Cao Bằng đã có những bước phát triển đáng kể. Dưới sự lãnh đạo của các chi bộ Đảng Cộng sản Đông Dương, cuộc đấu tranh của các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là công nhân chống lại ách áp bức, bóc lột của chủ nghĩa thực dân Pháp đã tương đối phát triển và thu được nhiều kết quả.

- Địa hình:

+ Cao Bằng là tỉnh giáp với biên giới Trung Quốc, gần thành phố Long Châu, một trong những trung tâm cách mạng của người Việt ở Trung Quốc lúc bấy giờ.

+ Cao Bằng có địa hình hiểm trở, rừng núi chiếm trên 90% diện tích, có nhiều núi cao, nhiều sông suối, lắm thác ghềnh như: sông Bằng, sông Hiến, Sông Gâm, sông Bắc Vọng... Trên mảnh đất đầy núi non, rừng rậm, sông suối đó có những vùng thuận lợi cho các đội du kích, các cơ sở cách mạng hoạt động như Pác Bó (Hà Quảng), Lam Sơn (Hòa An)... Hệ thống giao thông thủy bộ của Cao Bằng giữ vị trí quan trọng có tầm chiến lược ở Việt Bắc không chỉ trên lĩnh vực kinh tế, xã hội mà cả về chính trị, quân sự.

+ Cao Bằng có hang bí mật chỉ có một gia đình biết như hang Pác Bó (Hà Quảng, Cao Bằng), là nơi cất giấu thóc gạo của ông Máy Lì ở Sum Đắc, gần cột mốc biên giới. Địa hình hiểm trở của núi, sông, các thung lũng, hang động, mái đá ngườm... được nhân dân ta phát huy tác dụng mạnh mẽ trong cách mạng giải phóng dân tộc và trong kháng chiến. Đó là rừng che bộ đội, rừng vây quân thù.

+ Cao Bằng có gần 10% diện tích đất bằng với một số cánh đồng vừa và nhỏ. Dọc theo các con sông, trên các thung lũng như: Sóc Hà, Đôn Chương, Phù Ngọc, Đồng Mu, Bó Thạch, Thạch Bình, Cỏ Nồng, Thông Huề, Pò Tấu, Tiến Thành, lớn nhất là cánh đồng Hòa An, trải dài tới 20km. Xét về chiến lược kinh tế thì một căn cứ địa phải có khả năng tự cung tự cấp những nhu cầu kinh tế thiết yếu.

**Chọn D.**

**Câu 30 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 88.

**Cách giải:**

Tư tưởng cốt lõi trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) là độc lập và tự do – nhiệm vụ chiến lược của cách mạng

**Chọn A.**

**Câu 31 (VDC):**

**Phương pháp:**

Dựa vào nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc (SGK Lịch sử 12, trang 7), Định ước Henxinki (8 - 1975) (SGK Lịch sử 12, trang 62) và Hiệp ước Bali (2 - 1976) (SGK Lịch sử 12, trang 31) để so sánh.

**Cách giải:**

**A loại** vì nội dung của phương án này không có trong nội dung của Định ước Henxinki (8 - 1975) và Hiệp ước Bali (2 - 1976).

**B chọn** vì giải quyết các tranh chấp thông qua biện pháp hòa bình là điểm chung trong nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc (1945), Định ước Henxinki (8 - 1975) và Hiệp ước Bali (2 - 1976).

**C loại** vì nội dung của phương án này không có trong nội dung của Định ước Henxinki (8 - 1975).

**D loại** vì nội dung này không có trong nguyên tắc hoạt động của Hiệp ước Bali (2/1976).

**Chọn B.**

**Câu 32 (TH):**

**Phương pháp:**

SGK Lịch sử 12, trang 73 – 74, suy luận.

**Cách giải:**

Từ sau Chiến tranh lạnh, hình thức chủ yếu trong cuộc cạnh tranh giữa các cường quốc là xây dựng sức mạnh tổng hợp của quốc gia. Trong đó, sức mạnh tổng hợp của mỗi quốc gia là dựa trên một nền sản xuất phồn vinh, một nền tài chính vững chắc, một nền công nghệ có trình độ cao cùng với một lực lượng quốc phòng hùng mạnh.

**Chọn A.**

**Câu 33 (TH):**

**Phương pháp:**

Suy luận, loại trừ phương án.

**Cách giải:**

**A loại** vì sự phân hóa của Tân Việt cách mạng đảng không phải là mục đích thành lập và hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**B loại** vì sự phân hóa cho thấy Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên không còn đủ sức lãnh đạo cách mạng, cần phải thành lập 1 chính đảng vô sản để lãnh đạo đấu tranh.

**D loại** vì ba tổ chức cộng sản ra đời nhưng không hoạt động thống nhất mà hoạt động riêng rẽ, công kích lẫn nhau, tranh giành ảnh hưởng của nhau làm cho phong trào cách mạng trong cả nước có nguy cơ bị chia rẽ lớn.

**Chọn C.**

**Câu 34 (VD):**

**Phương pháp:**

Phân tích các phương án.

**Cách giải:**

**A loại** vì trong chiến dịch Việt Bắc, Biên giới ta không đánh công kiên.

**B loại** vì chiến dịch Việt Bắc diễn ra khi ta chưa nắm được quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.

**D loại** vì với thắng lợi của ta trong chiến dịch Việt Bắc thì kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của Pháp thất bại hoàn toàn.

**Chọn C.**

**Câu 35 (TH):**

**Phương pháp:**

SGK Lịch sử 12, trang 119, suy luận.

**Cách giải:**

Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam thắng lợi dựa trên điều kiện chủ quan và khách quan đều thuận lợi:

- Điều kiện chủ quan:

+ Sự lãnh đạo đúng đắn, linh hoạt của Đảng.

+ Truyền thống yêu nước.

+ Sự chuẩn bị kỹ lưỡng suốt 15 năm.

+ Sự nhất trí, đồng lòng của toàn Đảng, toàn dân.

- Điều kiện khách quan: Hồng quân Liên Xô và quân Đồng minh đã đánh bại các nước phát xít, tạo thời cơ khách quan thuận lợi cho Tổng khởi nghĩa.

**Chọn B.**

**Câu 36 (VD):**

**Phương pháp:** Phân tích các phương án.

**Cách giải:**

**A chọn** vì mục tiêu cao nhất và cuối cùng mà ta hướng tới là đưa cuộc kháng chiến tiến lên thắng lợi.

**B loại** vì cơ quan đầu não của Pháp tập trung ở đô thị mà chiến dịch Đông - Xuân 1953 – 1954 và chiến dịch Điện Biên Phủ ta đánh địch ở vùng rừng núi.

**C loại** vì ta buộc địch phân tán là để tiêu diệt chúng nhằm kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Pháp.

**D loại** vì việc đi đến đàm phán kết thúc chiến tranh cũng nằm trong mục tiêu đưa cuộc kháng chiến tiến lên thắng lợi.

**Chọn A.**

**Câu 37 (TH):**

**Phương pháp:**

SGK Lịch sử 12, trang 154, suy luận.

**Cách giải:** Căn cứ vào điều kiện cụ thể của cuộc kháng chiến cũng như so sánh lực lượng giữa ta với Pháp trong chiến tranh và xu thế chung của thế giới là giải quyết các vấn đề tranh chấp bằng thương lượng, Việt Nam đã ký kết Hiệp định Giơnevơ ngày 21/7/1954 – Hiệp định Giơnevơ (1954) về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết là sự phản ánh đầy đủ mối quan hệ giữa thắng lợi của quân dân Việt Nam và xu thế chung của thế giới.

**Chọn B.**

**Câu 38 (VD):**

**Phương pháp:**

Phân tích tính chất của cách mạng tháng Tám và từ đó chỉ ra đâu là tính chất điển hình của cuộc cách mạng này.

**Cách giải:**

Tính chất của cách mạng tháng Tám: tính cách mạng triệt để, tính bạo lực, tính cách của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, cách mạng giải phóng dân tộc, nhưng điển hình là: giải phóng dân tộc.

→ Tính chất điển hình của cách mạng tháng Tám là cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, trong đó điển hình là tính dân tộc.

**Chọn A.**

**Câu 39 (TH):**

**Phương pháp:**

SGK Lịch sử 12, trang 71-72, suy luận.

**Cách giải:**

**A loại** vì chỉ có phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi mà cụ thể là Nam Phi làm sụp đổ hoàn toàn chế độ phân biệt chủng tộc (Apartheid) ở châu Phi.

**B loại** vì tham vọng thiết lập trật tự đơn cực của Mỹ có thành công hay không là phụ thuộc vào tương quan lực lượng giữa các cường quốc.

**C loại** vì CNXH trở thành hệ thống thế giới, lan rộng từ Âu sang Á gắn với thắng lợi của các cuộc cách mạng dân chủ nhân dân ở Đông Âu và cuộc cách mạng Trung Quốc năm 1949.



**D** chọn và thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở các nước Á, Phi, Mỹ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai đã làm cho chủ nghĩa thực dân cũ cùng hệ thống thuộc địa của nó có bản tan rã.

**Chọn D.**

**Câu 40 (VD):**

**Phương pháp:**

Phân tích các nhân tố dẫn đến sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Cộng sản nói chung trên thế giới để chỉ ra tính đặc thù về quy luật ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Cách giải:**

- Đảng Cộng sản nói chung = chủ nghĩa Mác – Lênin + phong trào công nhân.

- Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời = chủ nghĩa Mác - Lênin + phong trào công nhân + phong trào yêu nước.

+ Phong trào yêu nước là cơ sở ban đầu trong quá trình ra đời của Đảng cộng sản.

**Chọn D.**